MORNING BRIEF

ÁP LỰC BÁN CHỐT LỜI GIA TĂNG

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

	Nếu VN-Index duy trì trên đường MA20 ngày đi kèm
MUA	thanh khoản cao, có thể nâng dần tỷ trọng cổ phiếu, tập
MUA	trung vào nhóm ngành có nền tích lũy tốt như chứng
	khoán, bất động sản KCN, thép, ngân hàng.
	Chốt lời từng phần nếu cổ phiếu đã tăng mạnh nhiều
BÁN	phiên liên tục, đặc biệt nếu chỉ số chưa vượt dứt khoát
	vùng 1.350 điểm.

NHẬN ĐỊNH XU HƯỚNG VN-INDEX TRONG NGÀY

- Diễn biến TTCK thế giới: Phố Wall giảm nhẹ vào thứ Tư sau cập nhật chính sách mới nhất của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed).
- Xu hướng VN-Index ngắn hạn: VN-Index có phiên giảm nhẹ sau khi chạm vùng kháng cự mạnh quanh 1.354 điểm (đỉnh cũ + cận trên kênh tăng giá). Nến đỏ nhỏ với bóng trên dài cho thấy áp lực chốt lời ngắn hạn đang chiếm ưu thế. Khối lượng không tăng đột biến khi điều chỉnh cho thấy dòng tiền vẫn chưa rút ra. Nhà đầu tư có thể tiếp tục nắm giữ nếu danh mục gồm các cổ phiếu có nền tích lũy tốt, thanh khoản mạnh. Đối với NĐT chưa giải ngân có thể canh các nhịp điều chỉnh về vùng hỗ trợ quanh 1.330–1.337 điểm để tích lũy dần cổ phiếu cơ bản thuộc các nhóm ngành như ngân hàng, chứng khoán, bán lẻ, dầu khí,...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN-INDEX



ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

VPBank



Thị trường thế giới

Chỉ số	Điểm số	%Chg	YTD
Dow Jones	42.171,66	-0,10	-0,88
S&P 500	5.980,87	-0,03	1,69
Nasdaq	19.546,27	0,13	1,22
VIX	20,14	-6,76	16,08
DAX	23.317,81	-0,50	17,12
FTSE 100	8.843,47	0,11	8,20
CAC40	7.656,12	-0,36	3,73
Hang Seng	23.620,02	-0,38	17,75

Nguồn: Bloomberg

Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng VN-Index	BUY	BUY	NEUTRA
Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành	động
RSI (14)	62,26	5	BUY
MACD (12,26)	12,36	5	BUY
ADX (14)	12,76	5	BUY
SMA5	1.334,22	2	BUY
SMA20	1.331,57	7	BUY
SMA50	1.276,03	3	BUY
SMA100	1.286,05	5	BUY
SMA200	1.273,39	,	BUY

ĐIỂM TIN CHÍNH

- Thị trường Mỹ giảm nhẹ vào ngày thứ Tư (18/06) sau cập nhật chính sách mới nhất của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed), theo đó ngân hàng trung ương Mỹ giữ nguyên lãi suất và Chủ tịch Fed Jerome Powell ra tín hiệu sẽ chờ xem tác động từ chính sách thuế quan của Tổng thống Mỹ Donald Trump đối với lạm phát trước khi có tiến hành thay đổi lãi suất.
- Trong 5 tháng đầu năm 2025, Việt Nam đã xuất khẩu 4,5 triệu tấn gạo, tăng 12,2% so với cùng kỳ năm 2024. Dự báo cả năm 2025 xuất khẩu gạo Việt đạt khoảng 7,9 triệu tấn, trong khi xuất khẩu gạo của Thái Lan chỉ đạt khoảng 7 triệu tấn.
- NLG: Ngày 16/06/2025, UBND TP Biên Hòa đã phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu đô thị Waterpoint do Công ty TNHH Thành phố Waterfront Đồng Nai – công ty con của CTCP Đầu tư Nam Long làm chủ đầu tư.
- GMD: Gemadept trình hai kịch bản cho năm tài chính 2025. Trong kịch bản cơ sở, công ty đặt mục tiêu doanh thu 4.850 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 1.800 tỷ đồng; tăng lần lượt 21,3% và 6,8% so với kế hoạch năm 2024. Với kịch bản phấn đấu, doanh thu dự kiến đạt 4.950 tỷ đồng – tăng 23,8% so với kế hoạch năm trước. LNTT kỳ vọng lên tới 2.000 tỷ đồng, tăng trưởng 18,6%.
- FPT: Công ty Cổ phần FPT vừa công bố KQKD tháng 5/2025 với doanh thu gần 5.500 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 879 tỷ đồng, lần lượt tăng 12% và 19% so với cùng kỳ năm trước. Luỹ kế 5 tháng đầu năm 2025, FPT ghi nhận doanh thu 27.056 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 4.354 tỷ đồng, lần lượt tăng 13% và 18,6% so với năm ngoái. Trong đó, lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông công ty mẹ đạt 3.613 tỷ đồng, tăng 18,4% so với cùng kỳ.
- TCM: CTCP Dệt may Đầu tư Thương mại Thành Công cho biết công ty mẹ đạt hơn 309 tỷ đồng doanh thu trong tháng 5, tăng nhẹ 1% so với cùng kỳ. LNST ở mức 29,2 tỷ đồng, tăng 9% so với tháng 5/2024. Doanh thu dệt may của công ty trong tháng đến từ 3 mảng chính, trong đó sản phẩm may chiếm 72,7%, vải chiếm 20,6% và sợi chiếm 5,4% tổng doanh thu.
- CSC: CTCP Tập đoàn Cotana mới thông báo, ngày 25/06 tới đây sẽ chốt danh sách trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu. Công ty dự kiến phát hành hơn 3,74 triệu cổ phiếu trả cổ tức, tỷ lệ 10%.
- MSB: SGP sẽ chào bán toàn bộ gần 5,2 triệu cp MSB đang nắm giữ (tỷ lệ 0,2%) trong vòng 90 ngày kể từ ngày HĐQT thông qua phương án. Phương thức chào bán là giao dịch khớp lệnh định kỳ/liên tục thông qua hệ thống của Sở Giao dịch Chứng khoán TPHCM.
- Nguồn: VPBankS Research

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Chg	YTD
Vàng	3.379,80	0,31	28,78
Dầu WTI	74,86	-0,37	4,38
Dầu Brent	76,36	-0,44	2,30
Than	106,70	0,28	-14,81
Đồng	9.655,50	-0,14	10,12
Quặng sắt	92,02	-0,37	-12,22
Thép	441,00	-0,34	-7,31

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá	%Chg	YTD
DXY	98,939	0,03	-8,80
USD/JPY	144,95	0,12	8,45
USD/CNY	7,1901	-0,01	1,52
EUR/USD	1,1468	-0,10	10,76
GBP/USD	1,3408	-0,10	7,13

Lãi suất một số NHTW

NHTW	Lãi suất	Cuộc họp tiếp theo	Thay đổi gần nhất
FED	4,50%	18/06/2025	0,00
ECB	2,40%	05/06/2025	-0,25
BOE	4,50%	19/06/2025	0,00
BOJ	0,50%	17/06/2025	0,00
SBV	6,50%	-	-50bp

Top 5 CP có GTGD lớn nhất

Mã CP	GTGD	Giá	%Chg
HPG	850,44	27.150	1,12
FPT	773,57	117.000	-1,52
MWG	494,05	63.700	-1,09
тсв	581,45	32.800	1,23
STB	605,49	47.200	2,61

Top 5 CP vốn hóa lớn nhất

Mã CP	Vốn hóa	Giá	%Chg
VCB	473.766,78	56.700	-0,87
BID	250.311,55	35.650	-0,70
CTG	215.605,17	40.150	-0,50
FPT	173.315,62	117.000	-1,52
тсв	231.727,14	32.800	1,23

Nguồn: Investing, Bloomberg, VPBankS Research

	Khuyến nghị	MUA
	Giá hiện tại	16.900
HSG	Giá mục tiêu	18.700
1139	Tiềm năng tăng giá	11,31%
	Vùng giải ngân	16.400-16.800
	Ngưỡng cắt lỗ	<16.000

THÔNG TIN CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Luỹ kế 7 đầu niên độ tài chính 2024/2025, Tập đoàn Hoa Sen thu về 21.939 tỷ đồng doanh thu và 460 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế. Như vậy, tập đoàn này đã hoàn thành 58% mục tiêu doanh thu và 92% mục tiêu lợi nhuận theo phương án cao.
- Hiện tại, Tập đoàn Hoa Sen đang sở hữu hơn 400 cửa hàng, trong đó có 120 siêu thị Hoa Sen Home; cùng hệ thống 8 tổng kho trải dài trên toàn quốc.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

Cổ phiếu HSG đang trong giai đoạn tích lũy sau nhịp hồi phục gần 40%. Dòng tiền vào rõ rệt từ đầu tháng 6, khối lượng vượt MA20 nhiều phiên liên tiếp xác nhận đà tăng được hỗ trợ bởi lực cầu thực. Cổ phiếu có khả năng sẽ tiếp tục sóng tăng hướng lên vùng 17.400-17.600 đồng, xa hơn là vùng 18.700-19.000 đồng. Nhà đầu tư có thể canh mua quanh 16.400–16.800 đồng nếu có nhịp điều chỉnh nhẹ.



ĐỒ THỊ KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

Thông tin tài chính

	FY2023	FY2024	Q1 2025
DTT (tỷ đ)	31.651	39.272	10.109
LNTT (tỷ đ)	146	551	-176
LNST (tỷ đ)	30	515	-181
Nợ∕VCSH (%)	27	49	49
ROE (%)	0,27	4,56	4,15
ROA (%)	0,17	2,79	2,35
EPS (VNÐ)	47	802	750,19
P/E (lần)	425,5	26,6	22,53
P/B (lần)	1,14	1,20	0,93
Nauồn: VPBanks	Research		

Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng	BUY	BUY	SELL
Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành	động
RSI (14)	62,60		BUY
MACD (12,26)	0,30		BUY
ADX (14)	20,69		BUY
SMA5	16.690		BUY
SMA20	16.330		BUY
SMA50	15.210		BUY
SMA100	16.270		BUY
SMA200	17.660		SELL

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
Danh	mục the	o dõi								
Danh	mục cổ	phiếu chạm	điểm mua							
1	SSI	Nắm giữ	21,5-22,5	22/4/2025	21,5	26,3	21,3			9,775
2	HHV	Cơ cấu	11,9-12,1	14/5/2025	12,1	13,6	11,5	19/6/2025	ATO	1,659
3	VCI	Mua	36,5-37,5	20/5/2025	36,5	41,1	35,4			-2,059
4	CTG	Nắm giữ	37,5-38,5	26/5/2025	38,5	42,8	36,6			4,299
5	VCB	Mua	55,8-56,8	4/6/2025	56,8	62,9	54			-0,189
6	HPG	Nắm giữ	25-26	11/6/2025	26	28,5	24,7			4,42
7	CTD	Nắm giữ	77,5-79,5	13/6/2026	79,5	88,5	75,5			8,18

Lưu ý: Các mã khuyến nghị đầu tư dựa trên yếu tố dòng tiền đầu cơ và có xu hướng tích lũy/tăng trong ngắn hạn theo phương pháp phân tích kỹ thuật.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	SSI	Chốt lời	24,5-25	24/2/2025	25,3	27,4	23,8	13/3/2025	27,4	8,30%
2	PC1	Cơ cấu	23,5-23,9	26/2/2025	23,9	26,3	22,7	14/3/2025	23,1	-3,35%
3	KSB	Cơ cấu	19,6-20	6/3/2025	19,9	22,1	19	14/3/2025	19,85	-0,21%
4	DXG	Cơ cấu	15,7-16,2	11/3/2025	16,2	17,8	15,2	14/3/2025	16,1	-0,61%
5	BID	Cắt lỗ	38,6-39,3	6/2/2025	39,6	45	37,3	3/4/2025	37,3	-5,81%
6	KBC	Cắt lỗ	28,5-29,5	18/2/2025	29,2	33	27,6	3/4/2025	27,6	-5,4%
7	VPB	Cắt lỗ	18,7-19	21/02/2025	19	21,2	18	3/4/2025	18	-5,26%
8	STB	Chốt lời	33,7-34,7	4/4/2025	34,1	38,4	33	16/4/2025	38,6	13,20%
9	MBB	Chốt lời	21,8-22,3	22/4/2025	21,8	24,5	20,7	29/4/2025	23,7	8,72%
10	HPG	Chốt lời	23-24	22/4/2025	23,4	26,5	22,8	29/4/2025	25,65	9,62%
11	ТСВ	Chốt lời	25-25,8	28/4/2025	25,8	28,2	24,5	13/5/2025	29,5	14,34%
12	VCG	Chốt lời	21-21,8	22/4/2025	21	24,5	20,7	22/5/2025	23,3	11,19%
13	GVR	Chốt lời	25,5-26,5	26/5/2025	26,5	29,4	25,2	29/5/2025	30,3	14,34%
14	MWG	Cắt lỗ	62,5-64,5	28/5/2025	64,3	71,5	61,3	2/6/2025	61,3	-4,67%
15	PVD	Chốt lời	18,7-19	11/6/2025	19	21,2	18,1	17/6/2025	21,85	15,00%

Email: Chienluocthitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:



Mở tài khoản VPBankS tại:





Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.